

CÔNG TY CỔ PHẦN KLH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KLH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KLH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KLH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2300937407

3. Ngày thành lập: 05/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 83 đường Võ Cường 101 khu nhà ở Khả Lễ 2 , Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0916301236

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
4.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
9.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
10.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét và cao lanh	0810
11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
13.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
14.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
15.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
16.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
17.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702

20.	Sản xuất sản phẩm dầu mỡ tinh chế Chi tiết: Sản xuất dầu mỡ bôi trơn từ dầu, kể cả dầu thải	1920
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (Chi tiết: Hoạt động trực tiếp cho vận tải đường bộ)	5221
23.	Bốc xếp hàng hóa Trừ: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không	5224
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, gas, bếp gas	4661
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại)	4669
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng, gốm, sứ và thủy tinh)	3290
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Thu gom rác thải độc hại	3812
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
39.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
40.	Tái chế phế liệu	3830
41.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
42.	Xây dựng nhà các loại	4100
43.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
44.	Xây dựng công trình công ích	4220
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
46.	Phá dỡ	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

50.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
53.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
54.	Bán buôn gạo	4631
55.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
56.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
57.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình trừ: bán buôn dược phẩm	4649
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
62.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
63.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
64.	Quảng cáo	7310
65.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Chuyển giao công nghệ hệ thống xử lý nước thải, tư vấn về môi trường (tư vấn kiểm soát ô nhiễm để đề ra các giải pháp xử lý) Dn chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện.	7490
66.	Cho thuê xe có động cơ	7710
67.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
68.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ HIÊN	Xóm Táo, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.360.000	13.600.000.000	68,000	125045499	
			Tổng số	1.360.000	13.600.000.000	68,000		
2	NGÔ TRỌNG BÍCH	Xóm Táo, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	520.000	5.200.000.000	26,000	125432313	
			Tổng số	520.000	5.200.000.000	26,000		
3	NGUYỄN BÁ CƯỜNG	Xóm Táo, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	6,000	125295848	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	6,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ THỊ HIÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/08/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125045499

Ngày cấp: 08/01/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Táo, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Táo, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh